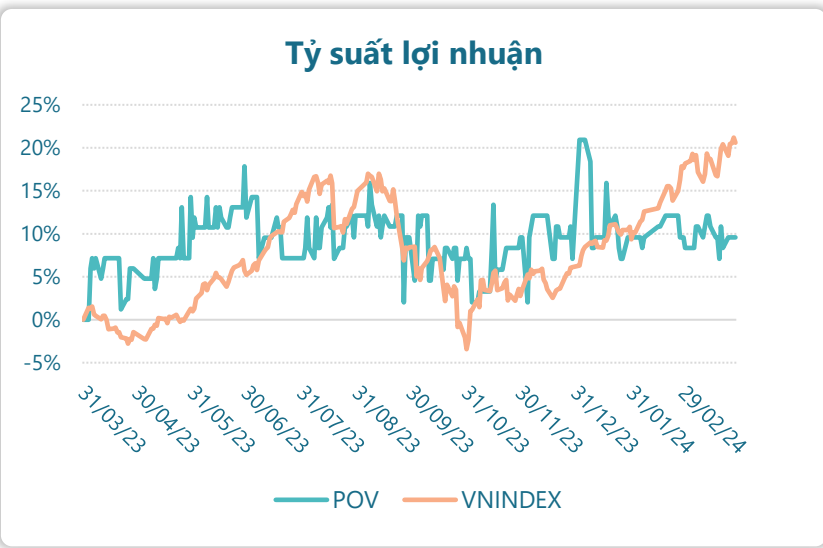
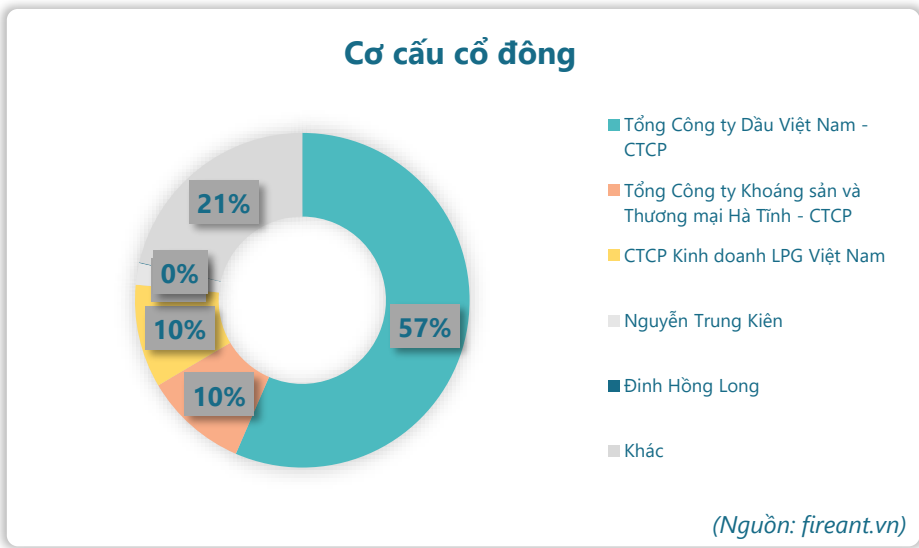
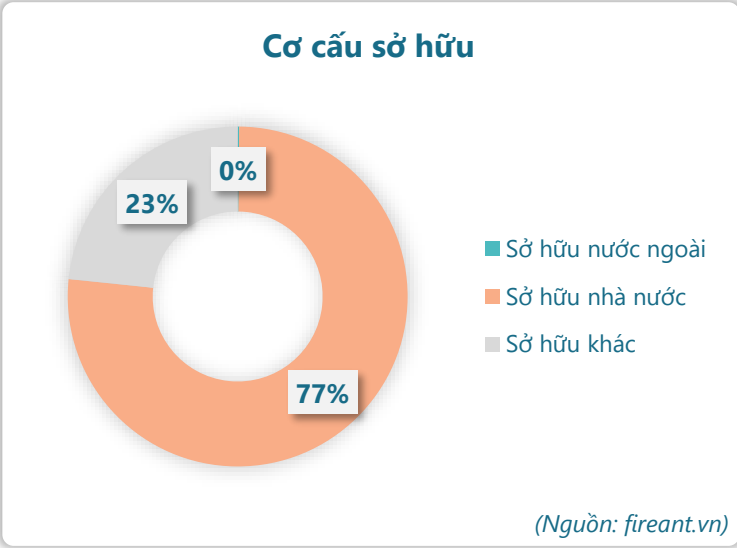
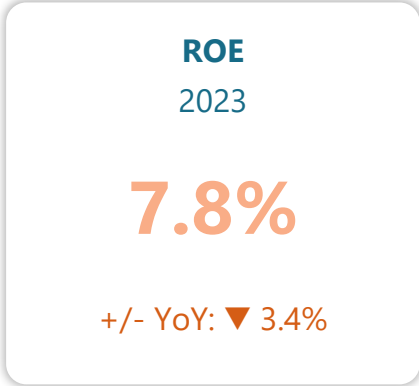
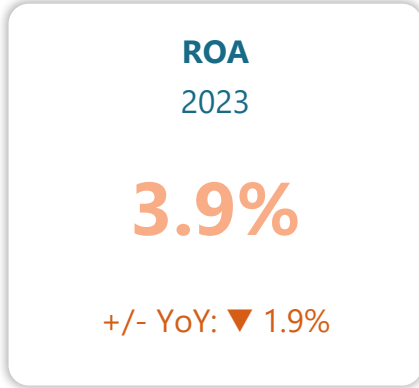
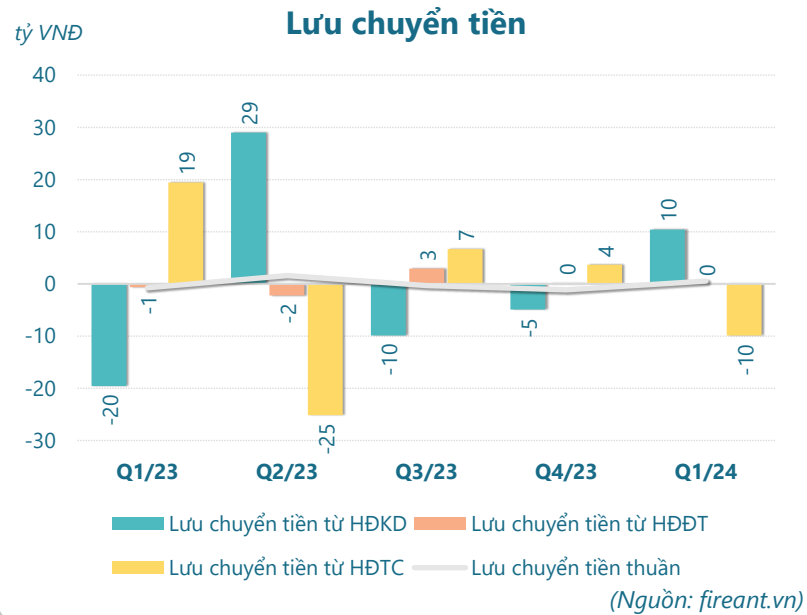
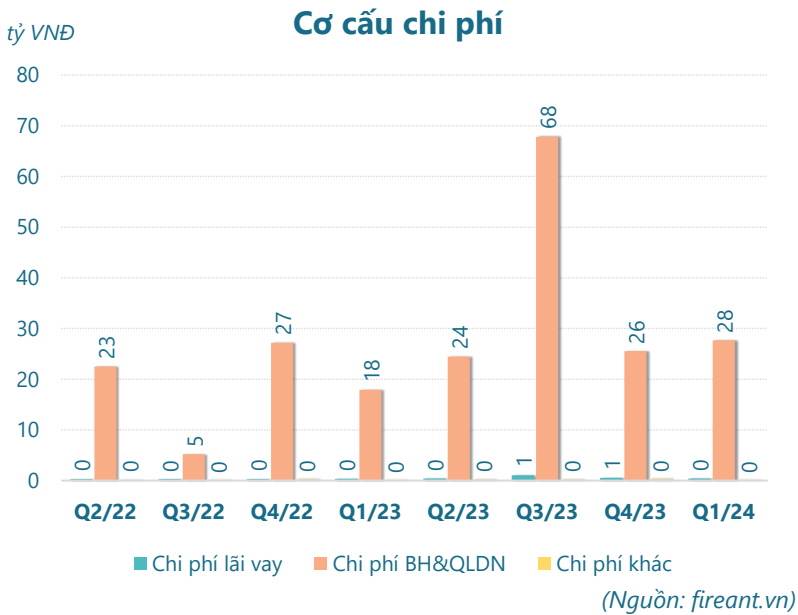
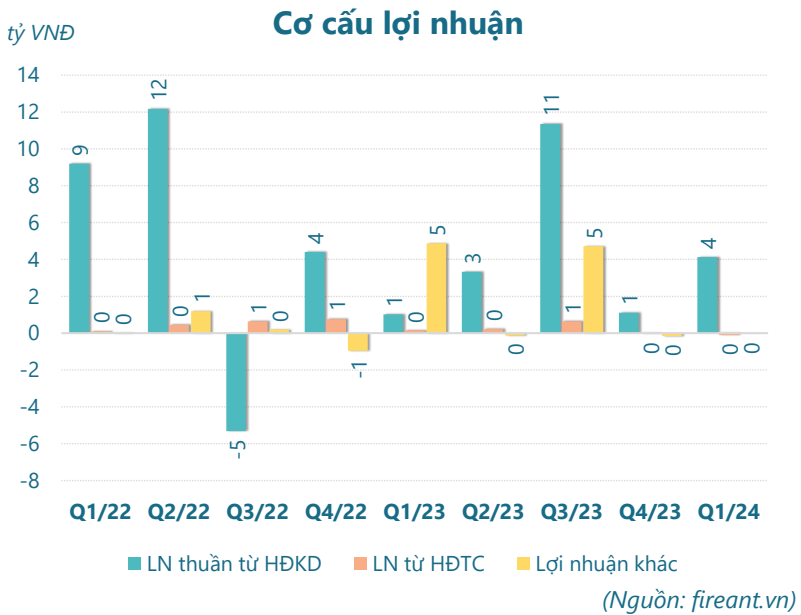
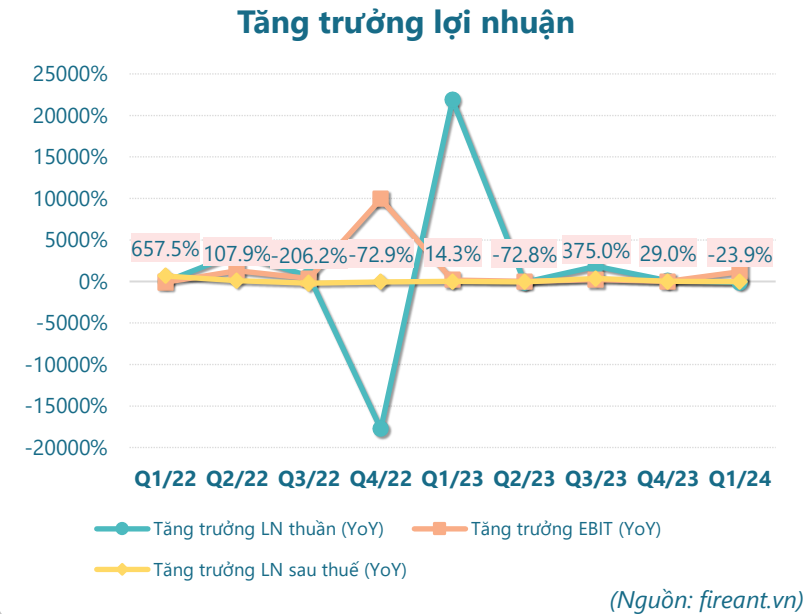
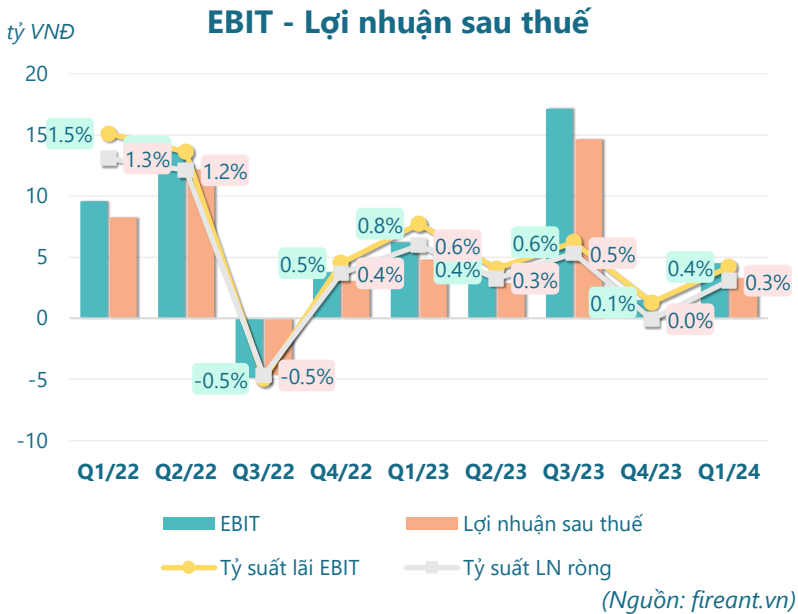
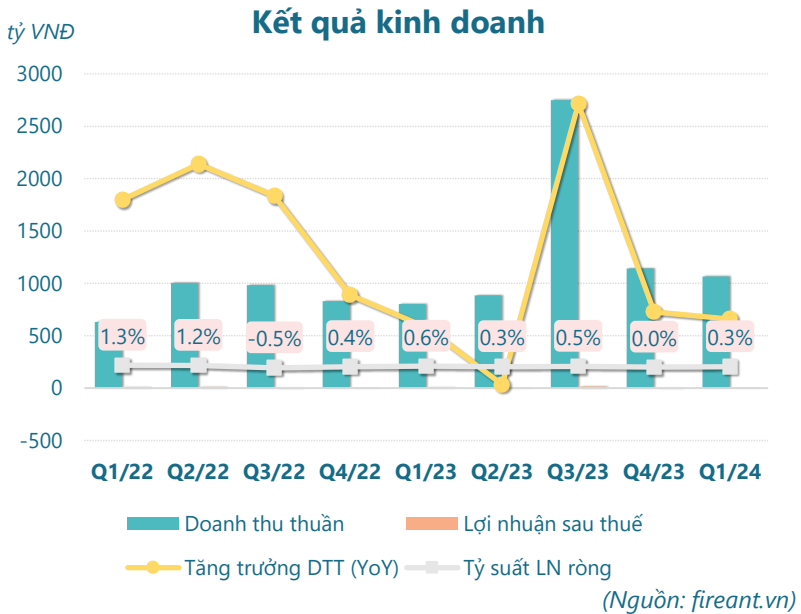


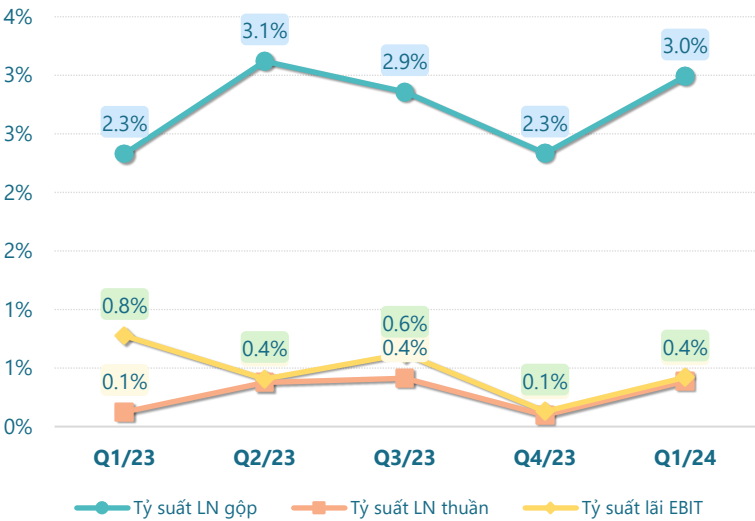
Ngày	8,700 VNĐ		
31/03/2024			
Thay đổi	1 tháng	3 tháng	6 tháng
	1.2%	0%	0%

Sàn giao dịch	UPCOM
Khoảng giá 52 tuần	7,938 - 9,600
Vốn hóa (tỷ VNĐ)	109
Số lượng CPLH (CP)	12,499,612
KLGD BQ 20 phiên (CP)	1,995
Sở hữu nước ngoài	0.1%
Beta	0.40
EPS	1,657
P/E	5.2



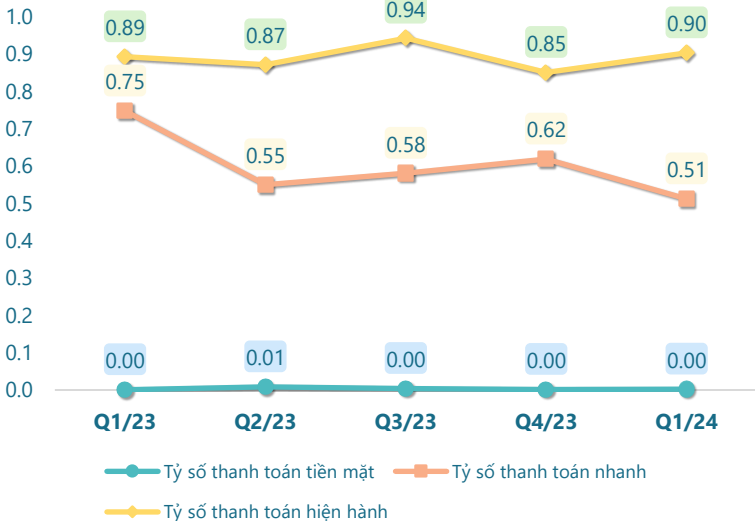


Tỷ suất lợi nhuận



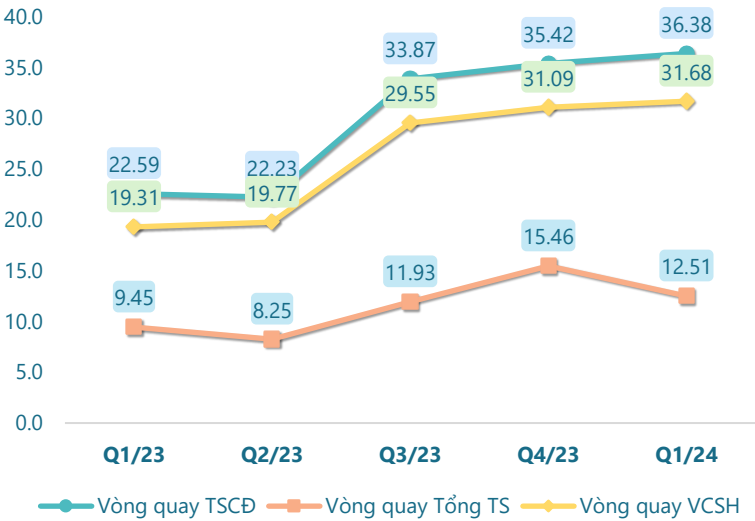
(Nguồn: fireant.vn)

Chỉ số thanh khoản



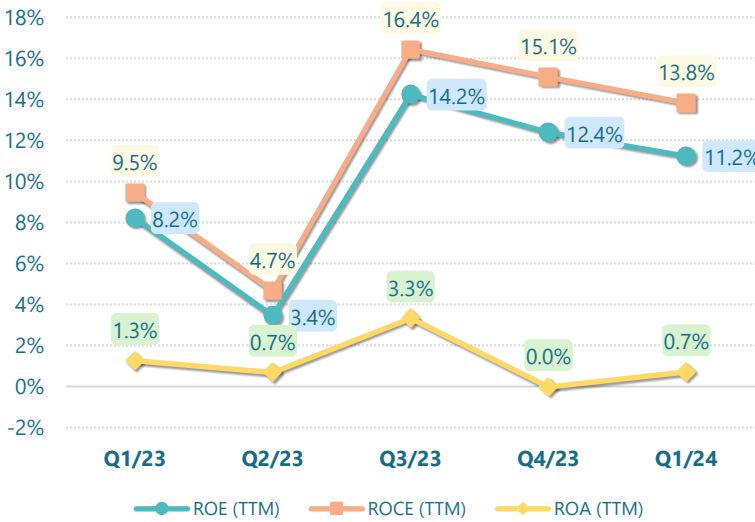
(Nguồn: fireant.vn)

Vòng quay tài sản



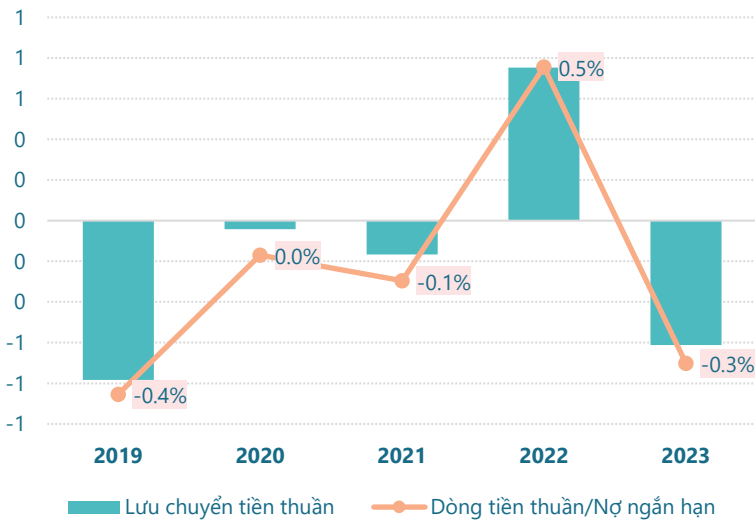
(Nguồn: fireant.vn)

Tỷ suất sinh lợi



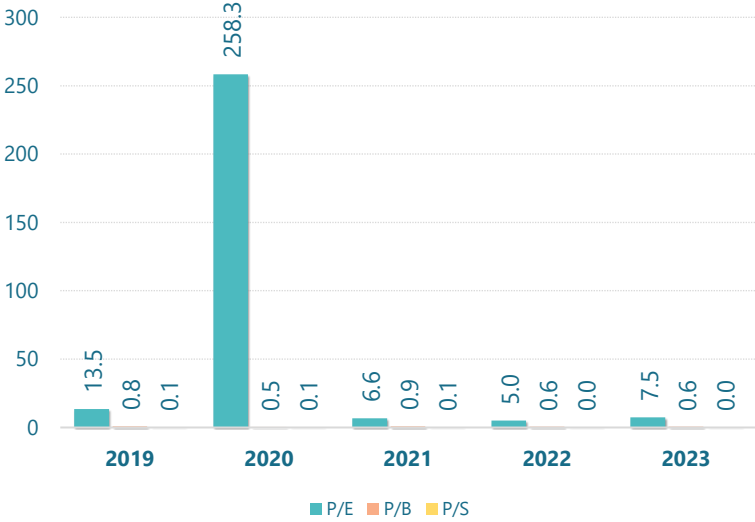
(Nguồn: fireant.vn)

Dòng tiền thuần trên Nợ ngắn hạn



(Nguồn: fireant.vn)

Nhóm chỉ số định giá



(Nguồn: fireant.vn)